

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Đê.

2. Ông Lê Văn Công.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** ông Huỳnh Hùng C - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, đối với:

- **Bị cáo:** Mai Văn T, sinh năm 1967 tại: Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Ấp Đ, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Mai Văn M (đã chết); mẹ: Đoàn Thị H (đã chết); vợ: Lê Thị Kim P (đã ly hôn) và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/4/2023, chuyển tạm giam ngày 29/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố B. (có mặt)

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1949. Địa chỉ: Số A V, Khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 24/4/2023, Mai Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 72G1-131.06 đi từ đường V, thành phố B đến huyện L. Khi đi đến đoạn gần vòng xoay V - V, thuộc Khu phố B, phường L, thành phố B thì T thấy bà Nguyễn Thị N điều khiển xe ba bánh loại tay lái dành cho người khuyết tật đang đi bán vé số theo hướng ngược lại. Thấy vậy, T nảy sinh ý định chiếm đoạt các tờ vé số của bà N và điều khiển xe mô tô lại gần bà N hỏi mua vé số, bà N đưa cho T 01 (một) xấp vé số để T chọn mua, lúc này T rút một số tờ lấy bỏ vào trong túi quần bên trái của mình rồi đưa những tờ vé số còn lại cho bà N thì có một số tờ vé số rơi ra. Thấy vậy bà N nói “đưa vé tao, mất vé số”, rồi bà N níu vào tay bên phải của T để kéo lại nhưng T vẫn cố gắng nhặt một số tờ vé số rơi ra, đút tổng cộng 37 tờ vé số vào trong túi quần và nhanh chóng điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng huyện L. Chiều cùng ngày, T so kết quả mở thưởng, kết quả các tờ vé số đều không trúng thưởng nên T vứt bỏ những tờ vé số này dọc đường Quốc lộ 55, thuộc thị trấn Đ, huyện Đ. Ngày 26/4/2023 Mai Văn T đã đến cơ quan CSĐT công an thành phố B đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho T xác định, kiểm tra địa điểm vứt bỏ các tờ vé số nhưng T không xác định được cụ thể vị trí vứt các tờ vé số nên không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 157/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố B kết luận: 37 tờ vé số công ty Xổ số kiến thiết thành phố H, kết quả số xổ ngày 24/4/2023 có giá trị 327.450 đồng.

Bà Nguyễn Thị N, tại thời điểm bị cướp giật tài sản bà N đã trên 70 tuổi, hiện đang điều trị bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insuline, nghẽn tắc và hẹp động mạch cảnh, xơ vữa động mạch, vẹo cột sống thắt lưng, gai thoái hóa các các thân đốt sống, thoái hóa khớp gối hai bên... Đồng thời, qua làm việc với người dân khu vực bà N sinh sống xác định bà N thường xuyên đau ốm, phải sử dụng xe lăn để đi lại và không có khả năng tự vệ.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen mang biển số 72G1-131.06, số khung: 640CY-802214, số máy: 5C64-802222 do bà Lê Thị Kim P tên chủ sở hữu. Khi ly hôn, bà P giao xe cho T sử dụng. Hiện đã chuyển chiếc xe đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị N đã nhận bồi thường 3.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKSBR ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim P xin nhận lại chiếc xe và không có ý kiến gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Mai Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Xử lý vật chứng: Giao trả cho bà P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen mang biển số 72G1-131.06.

+ Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ ngày 24/4/2023, tại đường V thuộc Khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Mai Văn T đã có hành vi cướp giật 37 tờ vé số Công ty Xổ số kiến thiết thành phố H, kết quả xổ số ngày 24/4/2023, có giá trị 327.450đ (Ba trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi đồng) của bà Nguyễn Thị N là người già yếu và bị khuyết tật. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Mai Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động nên thực hiện hành vi phạm tội với người cao tuổi, khuyết tật, không có khả năng tự vệ. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen mang biển số 72G1-131.06 do bà Lê Thị Kim P là chủ sở hữu cho bị cáo mượn, không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên giao trả cho bà P.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh và mức hình phù hợp với các tình tiết của vụ án nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: M (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

G trả cho bà Lê Thị Kim P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen mang biển số 72G1-131.06.

(Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 02 ngày 06/10/2023).

3. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Án phí: Bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/10/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm; người vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người TGT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức